

Số: 21 /2025/QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày 22 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường
tỉnh Đồng Tháp**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Tháp.

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Văn phòng Đăng ký đất đai là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường; có chức năng thực hiện đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (sau đây gọi là Giấy chứng nhận), đo đạc, chỉnh lý, lập bản đồ địa chính, xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác hệ thống thông tin đất đai, cung cấp dịch vụ công về đất đai và hỗ trợ công tác quản lý nhà nước khác về đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

2. Văn phòng Đăng ký đất đai có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có tài khoản riêng và hoạt động theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý và hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ của Văn phòng Đăng ký đất đai

1. Thực hiện đăng ký đất đai đối với đất được Nhà nước giao quản lý, đăng ký quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

2. Thực hiện đăng ký biến động đối với đất được Nhà nước giao quản lý, đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

3. Thực hiện đo đạc, chỉnh lý, lập bản đồ địa chính, trích lục bản đồ địa chính; cấp, đính chính, thu hồi, hủy giấy chứng nhận, hủy kết quả đăng ký biến động trên giấy chứng nhận.

4. Kiểm tra mảnh trích đo bản đồ địa chính thửa đất; kiểm tra, xác nhận sơ đồ tài sản gắn liền với đất do tổ chức, cá nhân cung cấp phục vụ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận.

5. Lập, chỉnh lý, cập nhật, lưu trữ và quản lý hồ sơ địa chính; tiếp nhận, quản lý việc sử dụng mẫu Giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật.

6. Cập nhật, chỉnh lý, đồng bộ hóa, khai thác dữ liệu đất đai; xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống thông tin đất đai theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

8. Thực hiện đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.

9. Cung cấp hồ sơ, bản đồ, thông tin, số liệu đất đai, tài sản gắn liền với đất cho các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện thu phí, lệ phí theo quy định của pháp luật và các khoản thu từ dịch vụ công về đất đai quy định tại Điều 154 Luật Đất đai năm 2024.

11. Thực hiện các dịch vụ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ phù hợp với

năng lực theo quy định của pháp luật.

12. Quản lý, lưu trữ và tổ chức cung cấp, dịch vụ, thu phí khai thác về thông tin, tư liệu tổng hợp thuộc lĩnh vực đất đai.

13. Kiểm tra, tham mưu, đề xuất thực hiện giải quyết khiếu nại, tố cáo, đơn thư phản ánh khi có phát sinh thuộc thẩm quyền giải quyết của Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai; kiểm tra các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định.

14. Quản lý viên chức, người lao động, tài chính và tài sản thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật về các lĩnh vực công tác được giao.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyền hạn của Văn phòng Đăng ký đất đai

1. Chủ trì hoặc tham gia trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, dự án, đề án trong lĩnh vực đất đai, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, nông nghiệp và môi trường theo sự phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Ký kết hợp đồng, các văn bản giao dịch với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật.

3. Quyết định chọn đơn vị thi công, tổ chức đấu thầu, đề xuất các giải pháp thực hiện; kiểm tra tiến độ, chất lượng công trình; tổ chức nghiệm thu công trình, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực đất đai trong phạm vi được ủy quyền.

4. Ký kết các hợp đồng với đơn vị thi công, thuê tư vấn giám sát, kiểm tra, nghiệm thu các công trình, nhiệm vụ về lĩnh vực quản lý đất đai.

5. Tuyển dụng viên chức; ký kết hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ; hỗ trợ, phục vụ theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt và theo quy định hiện hành.

6. Tham gia đề xuất ý kiến với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong công tác tham mưu xây dựng các chính sách quản lý đất đai, thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai và tham dự các cuộc họp của Sở Nông nghiệp và Môi trường có liên quan đến hoạt động của Văn phòng Đăng ký đất đai.

7. Thực hiện các quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai gồm có Giám đốc và các Phó Giám đốc.

a) Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai là người đứng đầu đơn vị, là người đại diện theo quy định pháp luật của Văn phòng Đăng ký đất đai; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật

về toàn bộ kết quả, hiệu quả hoạt động của Văn phòng Đăng ký đất đai. Giám đốc phụ trách chỉ đạo chung về mọi hoạt động của Văn phòng Đăng ký đất đai và trực tiếp chỉ đạo về lĩnh vực kế hoạch - tài chính của đơn vị;

b) Phó Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai là người giúp Giám đốc, chấp hành sự phân công của Giám đốc; phụ trách một số lĩnh vực công tác do Giám đốc phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai, trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách;

Khi Giám đốc vắng mặt, 01 (một) Phó Giám đốc được ủy quyền (bằng văn bản) thay mặt Giám đốc điều hành, giải quyết các công việc của Văn phòng Đăng ký đất đai, chịu trách nhiệm về các công việc đã giải quyết và phải báo cáo lại khi Giám đốc có mặt.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, gồm:

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- b) Phòng Kỹ thuật - Địa chính;
- c) Phòng Đăng ký và Cấp Giấy chứng nhận;
- d) Phòng Thông tin - Lưu trữ;
- đ) Phòng Thẩm tra và Xác minh đơn.

3. Các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực, gồm:

a) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực I (phụ trách các Phường: Mỹ Tho, Đạo Thạnh, Mỹ Phong, Thới Sơn, Trung An);

b) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực II (phụ trách các xã: Mỹ Tịnh An, Lương Hòa Lạc, Tân Thuận Bình, Chợ Gạo, An Thạnh Thủy, Bình Ninh);

c) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực III (phụ trách các xã: Tân Hương, Châu Thành, Long Hưng, Long Định, Vĩnh Kim, Kim Sơn, Bình Trung);

d) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực IV (phụ trách các phường: Gò Công, Long Thuận, Bình Xuân, Sơn Qui);

đ) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực V (phụ trách các xã: Thanh Hưng, An Hữu, Mỹ Lợi, Mỹ Đức Tây, Mỹ Thiện, Hậu Mỹ, Hội Cư, Cái Bè);

e) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực VI (phụ trách các xã: Tân Phước 1, Tân Phước 2, Tân Phước 3, Hưng Thạnh);

g) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực VII (phụ trách các phường: Mỹ Phước Tây, Thanh Hòa, Cai Lậy, Nhị Quý và xã Tân Phú);

h) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực VIII (phụ trách các xã: Bình Phú, Hiệp Đức, Ngũ Hiệp, Long Tiên, Mỹ Thành, Thạnh Phú);

i) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực IX (phụ trách các xã: Vĩnh Bình, Đồng Sơn, Phú Thành, Long Bình, Vĩnh Hựu);

k) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực X (phụ trách các xã: Gò Công Đông, Tân Điền, Tân Hòa, Tân Đông, Gia Thuận);

l) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực XI (phụ trách các xã: Tân Thới, Tân Phú Đông);

m) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực XII (phụ trách các xã: Tháp Mười, Thanh Mỹ, Mỹ Quý, Đốc Bình Kiều, Trường Xuân, Phương Thịnh);

n) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực XIII (phụ trách các xã: Phong Mỹ, Ba Sao, Mỹ Thọ, Bình Hàng Trung, Mỹ Hiệp);

o) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực XIV (phụ trách các xã: Phú Hựu, Tân Nhuận Đông, Tân Phú Trung);

p) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực XV (phụ trách phường Sa Đéc);

q) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực XVI (phụ trách các xã: Lai Vung, Hòa Long, Phong Hòa, Tân Dương);

r) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực XVII (phụ trách các xã: Mỹ An Hưng, Tân Khánh Trung, Lấp Vò);

s) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực XVIII (phụ trách các phường: Cao Lãnh, Mỹ Ngải, Mỹ Trà);

t) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực XIX (phụ trách các xã: Thanh Bình, Tân Thạnh, Bình Thành, Tân Long);

u) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực XX (phụ trách các xã: An Hòa, Tam Nông, Phú Thọ, Tràm Chim, Phú Cường, An Long);

y) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực XXI (phụ trách các phường: Thường Lạc, An Bình, Hồng Ngự);

v) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực XXII (phụ trách các xã: Thường Phước, Long Khánh, Long Phú Thuận);

x) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực XXIII (phụ trách các xã: Tân Hồng, Tân Thành, Tân Hộ Cơ, An Phước).

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực (sau đây gọi tắt là Chi nhánh) là đơn vị trực thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai, hạch toán phụ thuộc, chịu sự quản lý và chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Văn phòng Đăng ký đất đai; có con dấu riêng và được Nhà nước bố trí trụ sở làm việc đặt tại các khu vực và trang thiết bị làm việc theo quy định của pháp luật. Chi nhánh thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Văn phòng Đăng ký đất đai theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền và pháp luật về đất đai;

Các Chi nhánh được thành lập 03 Tổ nghiệp vụ trực thuộc, gồm:

- Tổ Hành chính - Tổng hợp;
- Tổ Đăng ký, Cấp giấy chứng nhận và Thông tin - lưu trữ;
- Tổ Kỹ thuật địa chính.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. Các Quyết định sau hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tiền Giang.

b) Quyết định số 710/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp (cũ) ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 6. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân Tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Vụ pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VB&QLXLVPHC- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND Tỉnh;
- CT, các PCT UBND Tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam Tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội Tỉnh;
- Các Ban HĐND Tỉnh;
- Báo và ĐPTTH Tỉnh;
- Công an tỉnh;
- CVP và các PCVP UBND Tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, PTH, V.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Trí Quang